

ĐỐI NGOẠI QUỐC PHÒNG THỜI KỲ ĐỔI MỚI VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Thượng tướng, Viện sĩ, TS NGUYỄN HUY HIỆU

Nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, Nguyên Ủy viên Thường vụ Quân ủy Trung ương,
Nguyên Thứ trưởng Bộ Quốc phòng

Tóm tắt: Đối ngoại quốc phòng là một bộ phận quan trọng của hoạt động ngoại giao, bao gồm các hoạt động ngoại giao trong lĩnh vực quốc phòng giữa nước ta và các nước, các tổ chức quốc tế liên quan đến độc lập, chủ quyền, lợi ích của quốc gia và an ninh, hòa bình của khu vực và thế giới. Quán triệt đường lối đối ngoại của Đảng, vận dụng tư tưởng của Hồ Chí Minh về ngoại giao, đối ngoại quốc phòng trong những năm qua đã thực hiện có hiệu quả các quan điểm, nguyên tắc đối ngoại trong lĩnh vực quốc phòng, góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước, xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc. Nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đang phải đổi mới với những thời cơ và thách thức mới đòi hỏi đổi mới đối ngoại quốc phòng có những biện pháp chủ động, tích cực để đổi mới đối ngoại quốc phòng thực sự trở thành phương thức bảo vệ Tổ quốc từ xa bằng biện pháp hòa bình.

Từ khóa: Đối ngoại quốc phòng; đổi mới; hội nhập quốc tế

1 Đối ngoại quốc phòng là một mặt trận, một lĩnh vực bảo vệ Tổ quốc bằng biện pháp hòa bình. Đối ngoại quốc phòng đã trở thành diễn đàn hợp tác và đấu tranh bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, bảo vệ độc lập dân tộc, duy trì hòa bình, nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế. Đối ngoại quốc phòng là một bộ phận quan trọng của nền ngoại giao nhà nước, thực hiện đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng và những nội dung liên quan, nhằm xây dựng lòng tin, thiết lập và phát triển quan hệ về quốc phòng với tất cả các nước trên cơ sở bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau, góp phần vào công cuộc xây dựng đất nước, xây dựng lực lượng vũ trang, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ Tổ quốc, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, an ninh ở khu

vực và trên thế giới.

Tháng 5-2014, Việt Nam đã thành lập Trung tâm gìn giữ hòa bình để nâng cao chất lượng điều hành và huấn luyện nhân sự, đáp ứng cao nhất các yêu cầu tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc. Việt Nam đã cử một sĩ quan làm đại diện quân sự tại phái đoàn thường trực của Việt Nam tại Liên hợp quốc và hai sĩ quan tham gia phái bộ của Liên hợp quốc tại Nam Xuđang. Tháng 10-2018, Việt Nam cử bệnh viện dã chiến cấp 2 tham gia Phái bộ gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc tại Nam Xuđang. Đây là sự thể hiện một cách sinh động nhất trách nhiệm của Việt Nam trong việc xây dựng lòng tin, duy trì hòa bình, ổn định trong khu vực và trên thế giới; thể hiện tinh thần tích cực chủ động hội nhập quốc tế về quốc phòng của Đảng và

Nhà nước Việt Nam, nâng cao uy tín của đất nước và Quân đội nhân dân Việt Nam trên trường quốc tế.

Nghị quyết Đại hội XII (2016) của Đảng chỉ rõ: “Thực hiện đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng, trong thời gian qua, hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế của nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Môi trường hòa bình thuận lợi cho phát triển, độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ tiếp tục được giữ vững. Quan hệ đối ngoại được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu. Quan hệ với các nước láng giềng và các nước trong ASEAN được củng cố. Đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược, đối tác toàn diện với nhiều đối tác quan trọng. Hội nhập quốc tế được đẩy mạnh, góp phần quan trọng vào việc tăng cường nguồn lực cho phát triển, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”¹. Trên cơ sở đó, Đảng xác định rõ phương hướng, nhiệm vụ chiến lược nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế: “Bảo đảm lợi ích tối cao của quốc gia-dân tộc, trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, bình đẳng và cùng có lợi, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phong hóa trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế”². Trên cơ sở vừa hợp tác, vừa đấu tranh, hoạt động đối ngoại nhằm phục vụ mục tiêu giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân; “kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới”³. Các quan điểm về đối ngoại bảo

đảm tính nguyên tắc là một thể thống nhất, có mối quan hệ biện chứng, chặt chẽ, có tầm định hướng, chỉ đạo đúng đắn, sáng tạo. Đảng xác định các quan điểm, chủ trương trên đây xuất phát từ những cơ sở khoa học, khách quan:

Một là, xuất phát từ nhận thức chung về thời đại, về tình hình thế giới và khu vực ngày càng rõ hơn và đầy đủ hơn. Trong khi khẳng định thời đại ngày nay vẫn là thời đại quá độ từ CNTB lên CNXH, Đảng nhận rõ tính chất phức tạp và lâu dài của quá trình chuyển biến xã hội, nên cần có nhận thức đúng, thấy rõ những động thái, đặc trưng, xu hướng và tính chất thời đại trong giai đoạn hiện nay và tương lai. Về môi trường quốc tế, Đảng nhận định cục diện thế giới đa cực ngày càng rõ hơn. Các nước lớn thay đổi chiến lược, vừa hợp tác, thỏa hiệp, vừa cạnh tranh, đấu tranh kiềm chế lẫn nhau. Những biểu hiện của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền áp đặt, chủ nghĩa thực dụng ngày càng nổi lên trong quan hệ quốc tế. Các nước đang phát triển, nhất là những nước vừa và nhỏ đang đứng trước những cơ hội mới và cả những thách thức, khó khăn mới trên con đường phát triển.

Hai là, cùng với những bài học kinh nghiệm sau hơn 30 năm đổi mới trong lĩnh vực đối ngoại và mở rộng hội nhập quốc tế, Việt Nam đã giành được những thắng lợi to lớn, có ý nghĩa lịch sử. Mở rộng quan hệ đối ngoại, Việt Nam vẫn giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, chế độ XHCN, an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; phá được thế bị bao vây, cầm vận thời kỳ đầu đổi mới; bình thường hóa, thiết lập quan hệ ổn định, lâu dài với các nước; tạo lập và giữ được môi trường hòa bình, tranh thủ yếu tố thuận lợi của môi trường quốc tế để phát triển; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ tiếp tục được giữ vững.

Ba là, quan hệ đối ngoại được mở rộng và ngày càng đi vào chiều sâu. Mở rộng quan hệ hữu nghị

và hợp tác với các nước, các vùng lãnh thổ trên thế giới trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và chế độ chính trị; tiếp tục từng bước đưa quan hệ với các đối tác quan trọng đi vào chiều sâu, ổn định hơn. Cùng với việc tăng cường ngoại giao Nhà nước, quan hệ đối ngoại Đảng và ngoại giao nhân dân được mở rộng, đã nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam tại các diễn đàn đa phương.

Đối ngoại quốc phòng đã góp phần bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích quốc gia, dân tộc. Với tinh thần đổi mới, sáng tạo và chủ động hội nhập quốc tế, quan hệ quốc phòng đã thúc đẩy quan hệ hợp tác quốc phòng sâu rộng với các nước lớn, các nước láng giềng, các nước ASEAN, các nước bạn bè truyền thống; các định chế, tổ chức quốc tế, khu vực trong đó có Liên hợp quốc, Liên minh châu Âu và tất cả các nước Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc.

Bằng kết quả hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quốc phòng, đối ngoại quốc phòng đã có vị trí quan trọng trong quan hệ, hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, phản ánh chân thực chính sách quốc phòng hòa bình của Việt Nam, thu hút được sự quan tâm, ủng hộ của cộng đồng quốc tế đối với các lợi ích chính đáng của Việt Nam, qua đó có nhiều đóng góp vào việc bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, bảo vệ Nhân dân, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ XHCN.

Trong bối cảnh Việt Nam ngày càng hội nhập sâu vào khu vực và thế giới, các vấn đề liên quan tới quốc phòng, an ninh của Việt Nam ngày càng có liên kết chặt chẽ với các vấn đề quốc phòng, an ninh của các nước láng giềng, khu vực và quốc tế. Do vậy, đối ngoại quốc phòng đã phối hợp chặt chẽ với hoạt động đối ngoại của Đảng và Nhà nước, ngoại giao nhân dân, tạo thành sức mạnh tổng hợp, hình thành thế trận ngoại giao giải quyết những nguy cơ

về quốc phòng và xung đột quân sự bằng biện pháp hòa bình. Đối ngoại quốc phòng dưới sự chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, góp phần phòng ngừa vững chắc, ngăn chặn từ xa các hoạt động xâm phạm chủ quyền lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ vững chắc nền độc lập, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ và các lợi ích quốc gia, dân tộc.

Việt Nam đã chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động hợp tác quốc phòng đa phương khu vực, thế giới. Từ chỗ chỉ tham gia với tư cách là quan sát viên, khách mời danh dự, Việt Nam đã chủ động tham gia một cách tích cực, có trách nhiệm và đã đưa ra những quan điểm, sáng kiến có giá trị tại các diễn đàn quốc phòng, an ninh đa phương khu vực và quốc tế như: Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN (ADMM), Hội nghị Bộ trưởng Quốc phòng ASEAN mở rộng (ADMM+), Diễn đàn khu vực ASEAN (ARF), Đối thoại ShangriLa... được bạn bè quốc tế đánh giá cao.

Những thành tựu nói trên đã và đang tạo cơ sở mới, khả năng mới cho công tác đối ngoại quốc phòng trong những năm tới, trên cả bình diện song phương và đa phương. Tuy nhiên, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều yếu tố có thể dẫn đến xung đột, ảnh hưởng đến môi trường hòa bình, ổn định chung của khu vực, cũng như môi trường an ninh, phát triển của mỗi nước.

Từ thực tiễn hơn 30 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước, cùng với hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao của Nhà nước, ngoại giao nhân dân, hoạt động đối ngoại quốc phòng đã đạt được những kết quả quan trọng, để lại những kinh nghiệm có giá trị:

Một là, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân.

Hai là, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN.

Ba là, nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Ba kinh nghiệm trên đều có cơ sở khoa học, khách quan; có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất, trong đó yêu cầu: “Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tranh thủ tối đa các nguồn lực bên ngoài để phát triển đất nước, nâng cao đời sống nhân dân” được đặt lên hàng đầu. Trong quá trình hoạt động đối ngoại quốc phòng, hội nhập quốc tế, một mặt chúng ta phải đề cao mục tiêu tối thượng là lợi ích quốc gia-dân tộc, mặt khác phải nắm vững những nguyên tắc và vấn đề cơ bản của thông lệ quốc tế để góp phần nâng cao vị thế, uy tín của đất nước và góp phần vào hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

2 Trước yêu cầu mới, công tác đối ngoại quốc phòng đòi hỏi phải tích cực, chủ động hơn nữa để đối ngoại quốc phòng thực sự trở thành phương thức bảo vệ Tổ quốc từ xa, bằng biện pháp hòa bình. Để tiếp tục đẩy mạnh hợp tác quốc tế và đối ngoại quốc phòng trong thời gian tới, cần chú ý các nội dung cơ bản sau:

Một là, quán triệt sâu sắc đường lối đối ngoại, đường lối quốc phòng, quân sự của Đảng, Nghị quyết số 806-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về: “Hội nhập quốc tế và đối ngoại về quốc phòng đến năm 2020 và những năm tiếp theo”. Trên cơ sở đó, nhận thức đầy đủ vị trí, tầm quan trọng, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ của công tác đối ngoại quốc phòng trong tình hình mới; tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy các cấp, sự quản lý, điều hành của cơ quan chuyên trách; tiếp tục đổi mới tư duy, mạnh dạn đột phá, sáng tạo trong tổ chức thực hiện. Toàn quân đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án “Hội nhập quốc tế về quốc phòng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030” theo kế hoạch, lộ trình đã xác định. Trong điều kiện đổi tượng, đối

tác đan xen hết sức phức tạp trong quan hệ quốc tế, phải luôn nhất quán chủ trương vừa tăng cường hợp tác, vừa đấu tranh, kiên định về mục tiêu, nguyên tắc chiến lược; đồng thời, vận dụng linh hoạt, mềm dẻo về sách lược theo phương châm “Dì bát biển, úng vạn biển” trong đối ngoại quốc phòng.

Hai là, tích cực, chủ động tham mưu, đề xuất với Đảng, Nhà nước chủ trương, đổi mới, giải pháp tổng thể về đối ngoại quốc phòng, trọng tâm là các biện pháp giải quyết tranh chấp chủ quyền trên Biển Đông, củng cố lòng tin, tăng cường quan hệ với các nước láng giềng, các nước lớn,... Để thực hiện tốt nhiệm vụ đó, cần phát huy vai trò trụ cột của quan hệ quốc phòng, phối hợp chặt chẽ với các ban, bộ, ngành Trung ương và địa phương trong năm, dự báo tình hình, nhất là sự điều chỉnh chiến lược, chính sách của các nước; từ đó, tham mưu, đề xuất đổi mới, xử lý các tình huống trước mắt và lâu dài; đặc biệt là những vấn đề chiến lược, phức tạp, nhạy cảm, không để bị động, bất ngờ.

Ba là, đẩy mạnh quan hệ, hợp tác quốc phòng song phương với các đối tác chiến lược theo hướng đi vào chiều sâu, thực chất, hiệu quả; ưu tiên quan hệ, hợp tác với các nước láng giềng, nước lớn, ASEAN và các nước bạn bè truyền thống, giữ cân bằng chiến lược trong quan hệ, hợp tác quốc phòng. Đồng thời, coi trọng hợp tác quốc phòng trên các lĩnh vực: đào tạo, khắc phục hậu quả chiến tranh, hỗ trợ nhân đạo-cứu trợ thảm họa, tham gia hoạt động gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc, nghiên cứu chiến lược, công nghiệp quốc phòng, kỹ thuật, thương mại quân sự và an ninh biển,... Tiếp tục thiết lập, mở rộng quan hệ, hợp tác với các nước có thiện chí, có chung lợi ích, phù hợp với nhu cầu, điều kiện của đất nước, Quân đội và khả năng của đối tác.

Bốn là, chủ động, tích cực tham gia các cơ chế hợp tác quốc phòng đa phương trong khuôn khổ ASEAN, do ASEAN giữ vai trò chủ đạo; thúc đẩy các sáng kiến trong hợp tác quốc phòng ASEAN-

Trung Quốc. Chuẩn bị đầy đủ, chu đáo mọi mặt cho năm 2020-Việt Nam làm Chủ tịch ASEAN; đề xuất các sáng kiến, lộ trình của ADMM+ đến năm 2030, xây dựng chủ đề các hội nghị quân sự, quốc phòng,... Cùng với đó, cần triển khai hiệu quả, đúng tiến độ kế hoạch thực hiện Đề án tổ chức các Hội nghị quốc phòng - quân sự ASEAN năm 2020; Đề án tăng cường hợp tác quốc phòng với Liên minh châu Âu. Phát huy kết quả, kế thừa kinh nghiệm của Bệnh viện dã chiến cấp 2 (số 01), tiếp tục chuẩn bị để triển khai Bệnh viện dã chiến cấp 2 (số 02) và Đội Công binh đi làm nhiệm vụ gìn giữ hòa bình theo yêu cầu của Liên hợp quốc. Thông qua hợp tác đa phương, nâng cao vai trò, vị thế của đất nước, quân đội trên trường quốc tế; chú trọng nâng cao khả năng thích ứng và trình độ tổ chức các sự kiện quốc tế của quân đội trong quá trình hội nhập quốc tế.

Năm là, bám sát tình hình quốc tế, khu vực và Biển Đông, nhất là quan hệ, sự cạnh tranh chiến lược, cuộc chiến thương mại giữa các nước lớn, đánh giá thuận lợi, khó khăn và những tác động trực tiếp đến Việt Nam. Chủ động tham mưu, đề xuất chủ trương, giải pháp kết hợp quốc phòng, an ninh, đối ngoại với phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trong thực hiện NQ/TU 8 khoá XII của Đảng về: “Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”; chủ trương, giải pháp hợp tác khai thác chung vùng biển thực sự có tranh chấp, chồng lấn. Chủ động phối hợp với các cơ quan hữu quan của Việt Nam và các nước liên quan trong thực thi Luật Biển quốc tế (UNCLOS) 1982, DOC; tham gia xây dựng COC thiết thực, khả thi, ràng buộc về pháp lý.

Sáu là, nâng cao chất lượng dự báo chiến lược; trình độ tham mưu, chỉ đạo, quản lý, điều hành, phối hợp và tổ chức thực hiện hoạt động đối ngoại quốc phòng, bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả trong tất cả các khâu (lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng; triển khai

thực hiện; kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm; phát ngôn, thông tin, tuyên truyền,...) thành một trục xuyên suốt, thống nhất theo đúng quan điểm của Đảng, pháp luật của Nhà nước và phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc.

Sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới đặt ra yêu cầu, nhiệm vụ rất cao, đòi hỏi phải tiếp tục vận dụng, phát huy truyền thống, đổi mới tư duy, hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi quan điểm, phương châm của Đảng về bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa bằng biện pháp hòa bình và ý kiến chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Quán triệt sâu sắc đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ của Đảng; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại quốc phòng, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc và xây dựng Quân đội ngày một vững mạnh”⁴.

Trong tình hình mới, nắm vững chủ trương, đường lối, phương châm, nguyên tắc tiến hành công tác đối ngoại của Đảng và sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, toàn quân tiếp tục nêu cao ý thức, trách nhiệm chính trị, phát huy hơn nữa vai trò của Quân đội Nhân dân trong công tác đối ngoại quốc phòng, thực hiện tốt công tác đối ngoại quốc phòng, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN.

1, 2, 3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb CTQG, H, 2016, tr.151-152, 153, 153

4. Bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Quân chính, năm 2017.